

Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị H - sinh năm 1984; địa chỉ: thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ninh; căn cước số: 022184000410, do Bộ Công an cấp ngày 28/10/2024.

2. Anh Hoàng Thanh T - sinh năm 1977; địa chỉ: thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ninh; căn cước công dân số: 022077009578, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/01/2022,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T có hai con chung tên là Hoàng Việt K - sinh ngày 27/10/2007 và Hoàng Anh Kh - sinh ngày 18/8/2015.

Hiện nay con chung Hoàng Việt K đã thành niên, phát triển thể lực, trí lực bình thường, tự lo được cuộc sống cho bản thân. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T thỏa thuận: chị Trần Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Anh Kh cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Hoàng Thanh T không phải cấp dưỡng cho con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản, vay nợ chung: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T tự thỏa thuận, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T thỏa thuận: chị Trần Thị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Anh Kh - sinh ngày 18/8/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Hoàng Thanh T không phải cấp dưỡng cho con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và vay nợ chung: chị Trần Thị H và anh Hoàng Thanh T tự thỏa thuận, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0001060 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 4 - QN;
- Phòng THADS khu vực 4 - QN;
- UBND xã T, tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Văn Thái